

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 247/2024/HSST
Ngày: 27/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hoàn

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Ngô Mạnh Hải

Ông Đỗ Đức Hùng

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên toà:

Ông Hoàng Đắc Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2024, điểm cầu Tr tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai, hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 249/2024/TLST-HS ngày 02/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2024/QĐXXST-HS ngày 13/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Đào Ngọc Tr, sinh năm 1979.

HKTT: tổ 10, thị trấn Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đào Đình C (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953

Có vợ là Lục Thị H, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không

- Nhân thân:

+ Ngày 17/7/1998 Công an phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức phạt cảnh cáo;

+ Ngày 14/10/2000 công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức phạt cảnh cáo;

+ Ngày 28/12/2001 công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt cảnh cáo;

+ Tại Quyết định số 24 ngày 24/3/2004, Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Chấp hành xong ngày 31/3/2006;

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 80/2010/HSST ngày 21/4/2010, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, án phí hình sự 200.000 đồng. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 25/02/2012;

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2014/HSST ngày 25/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, án phí hình sự 200.000 đồng. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 13/4/2015;

+ Tại Quyết định số 197739 ngày 05/01/2017 công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Tr đã chấp hành xong quyết định;

+ Tại Quyết định số 1987 ngày 23/12/2021, Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Anh, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày 23/12/2021, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tr chấp hành xong quyết định.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Quang Văn Th, sinh năm 1986.

HKTT: bản T, xã Ng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Quang Văn T, sinh năm 1952 và bà Chương Thị L, sinh năm 1945

Có vợ là Lương Thị X, sinh năm 1987 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Th: Bà Nguyễn Thị H- Trợ giúp viên pháp lý Tr tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Đình Thành – Cán bộ phụ trách tin học thuộc Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Ngọc Tr và Quang Văn Th thường xuyên sử dụng ma túy heroine từ nhiều năm nay, bằng hình thức tiêm ma túy vào cơ thể. Do cần tiền chi tiêu cá nhân, sáng

ngày 17/4/2024 Tr đi xe bus từ Đông Anh đến phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mục đích mua ma túy để sử dụng đồng thời để bán kiếm lời. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi tới khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, Tr gặp một nam thanh niên tên Tiến (Tr không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này) đang đứng bên đường, Tr hỏi mua của người này 200.000 đồng ma túy Heroine. Tiến đồng ý, cầm tiền và đưa cho Tr 02 gói ma túy. Tr cầm ma túy đi đến khu vực cánh đồng gần đó, chia 02 gói ma túy vừa mua được ra làm 04 gói nhỏ. Tại đây, Tr sử dụng hết 01 gói ma túy, 03 gói ma túy còn lại Tr cho vào 01 túi nilon màu trắng cất vào trong người, rồi đi đến khu vực bờ mương thuộc khu phố Tỉnh Cầu, phường Đình Bảng để bán cho người nghiện ma túy.

Về phía Th, khoảng 9 giờ 30 phút ngày 17/4/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th thuê xe ôm từ khu vực xã Đại Đồng, huyện Tiên Du đến phường Đình Bảng để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến 09 giờ 50 phút cùng ngày, khi Th đang đi bộ trong khu vực đường bờ mương thuộc khu phố Tỉnh Cầu, phường Đình Bảng thì gặp Tr đang đứng ở bên đường. Th tiến đến hỏi mua của Tr 100.000 đồng ma túy Heroin, Tr đồng ý. Th đưa cho Tr 100.000 đồng, Tr cầm tiền và đưa lại cho Th 01 gói nhỏ ma túy Heroine. Cùng lúc này, tổ công tác Công an phường Đình Bảng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- Thu tại lòng bàn tay phải của Đào Ngọc Tr 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 gói nhỏ đều được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng xanh, bên trong đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư kí hiệu M1; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ.

- Thu tại túi quần phía trước bên phải của Quang Văn Th 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong vào phong bì thư kí hiệu M2.

Tại Kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 19/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- + *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,2426 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.*

- + *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,1228 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine*

Tổng khối lượng ma túy Heroine 0,3654 gam

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 02/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Đào Ngọc Tr ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Quang Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tr và Th đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng đã nêu là đúng. Các bị cáo xác định bị truy tố, xét xử về tội danh, điều luật như bản cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì; xin Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về đoàn tụ gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 02/8/2024. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đào Ngọc Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Quang Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đào Ngọc Tr từ 36 đến 40 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/4/2024.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Quang Văn Th từ 14 đến 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/4/2024.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản gì.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo Tr vì đây là tiền do phạm tội mà có

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Th nhất trí với bản luận tội của đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, do bị cáo là người dân tộc, thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Th.

Bị cáo Th nhất trí với phát biểu của người bào chữa, không bổ sung gì.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 17/4/2024, Đào Ngọc Tr có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,1228 gam cho Quang Văn Th tại khu phố Tỉnh Cầu, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Đào Ngọc Tr còn tàng trữ 02 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,2426 gam mục đích bán lại để kiếm lời. Do vậy, Đào Ngọc Tr có hành vi bán và tàng trữ để bán 0,3654 gam Heroine, Quang Văn Th có hành vi tàng trữ 0,1228 gam Heroine mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Tr đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 166/CT-VKSTS ngày 02/8/2024 của VKSND thành phố Từ Sơn đã truy tố bị cáo Tr và Th với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy đang được coi là mối hiểm họa của nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy ở địa phương. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử các bị cáo kịp thời nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thấy: bị cáo Th là người chưa có tiền án, tiền sự gì; bị cáo Tr là người có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xét xử, xử phạt vi phạm hành chính. Các bị cáo đều là đối tượng thường sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hội đồng xét xử thấy đối với hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo Tr là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Liên quan trong vụ án có nam thanh niên tên Tiến, khoảng 35 tuổi đã có hành vi bán ma túy cho Tr ở khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng ngày 17/4/2024 và người đàn ông đã bán ma túy cho Th ngày 16/4/2024 tại khu vực phường Đình Bảng. Quá trình điều tra, chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông hành nghề xe ôm tại khu vực xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, Th thuê chở đến phường Đình Bảng, Th không biết tên, tuổi địa chỉ của người này, Th cũng không nói cho người đàn ông này về mục đích đi để mua ma túy về sử dụng. Do vậy, Cơ quan CSĐT không đặt ra xem xét.

Về án phí: bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Th là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đề nghị được miễn án phí hình sự. Theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Th.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Quang Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Đào Ngọc Tr 38 (Ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/4/2024.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Quang Văn Th 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/4/2024.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Tạm giam bị cáo Tr, Th mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Tang vật vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ.

Bị cáo Đào Ngọc Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Th.
Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Từ Sơn;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam;
- Công an thành phố Từ Sơn,
- Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hoàn